

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95/2020/HS-ST**
Ngày 21 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Lê Dung.

2. Ông Phạm Xuân Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020, đối với:

1. Bị cáo: Trần Văn T, sinh năm 1984 tại Kiên Giang. Hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã S, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: 6X đường T, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: đi biển; Trình độ học vấn: lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trần Văn T, mẹ: Quách Thị H; Vợ: Nguyễn Thị T (không đăng ký kết hôn), con: không có; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 13-01-2020. (có mặt)

2. Bị hại: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1979. Địa chỉ: 467/X đường T, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trương Bình T, sinh năm 1982. Địa chỉ: 201/X đường T, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

- Anh Lê Văn D, sinh năm 1972. Địa chỉ: 41x đường T, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để chơi game bắn cá nên Trần Văn T nảy sinh ý định trộm cắp

tài sản của người khác bán lấy tiền chơi game. Chiều ngày 07-01-2020, T sử dụng xe đạp đi lòng vòng trong khu vực Cảng cá, Phường N, thành phố V mục đích tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, T đi đến ụ tàu thuộc khu vực Cảng cá nói trên thì phát hiện có nhiều cuộn dây bính (dây neo) cỡ 55 ly hiệu con Gà của anh Nguyễn Hoàng T không có người trông coi nên T đi vào lấy cuộn dây bính có khối lượng 160kg rồi đẩy ra bến đò và thuê đò chở đi bán cho anh Trương Bình T với số tiền là 7.000.000đ, T sử dụng chơi game bắn cá bị thua hết.

Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 08-01-2020, T đến địa điểm trên lấy tiếp cuộn dây bính cỡ 55 ly hiệu con Gà, khối lượng 190 kg và đẩy ra sát bờ biển. Do lúc này không có đò nên T đi đến hẻm 41x đường T gần đó mượn đò và chèo về bến đò, T nhờ 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) giúp đưa cuộn dây xuống đò chở ra khu Bãi Cát Vàng trước quán H số C4 đường L, Phường C, thành phố V để cất giấu. Đến ngày 12-01-2020, T đến gặp anh Lê Văn D ở 41x đường T, Phường N, thành phố V làm nghề mua bán phế liệu để đặt vấn đề bán cuộn dây bính. Sau đó anh D đi cùng T đến địa điểm giấu cuộn dây và đồng ý mua với số tiền 8.000.000đ, T dùng chơi game bắn cá thua hết 7.000.000đ thì bị cơ quan công an đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra T đã khai nhận hai lần có hành vi chiếm đoạt tài sản như trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cuộn dây bính 55mm hiệu con Gà nặng 190kg, 01 cuộn nặng 160kg đã thu hồi giao trả cho bị hại Nguyễn Hoàng T; 01 USB có chứa dữ liệu camera ghi lại hành vi chiếm đoạt của T được lưu theo hồ sơ vụ án và số tiền 1.000.000đ hiện đã chuyển cơ quan thi hành án dân sự thành phố V quản lý.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 28-02-2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố V kết luận: 02 cuộn dây bính cỡ 55mm hiệu con Gà tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 33.250.000đ.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Hoàng T không có yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

- Gia đình bị cáo T đã thỏa thuận trả cho anh Trương Bình T số tiền 7.000.000đ và anh Lê Văn D 8.000.000đ. Anh D và anh T không biết 2 cuộn dây bính do T chiếm đoạt mà có và không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 08-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng

xét xử tuyên bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; về vật chứng đề nghị lưu theo hồ sơ 01 USB, tịch thu 1.000.000đ do bị cáo phạm tội mà có; về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị hại, của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Ngày 07 và 08-01-2020 tại ụ Tàu thuộc khu vực Cảng cá hẻm 6x đường B, Phường N, thành phố V, Trần Văn T đã hai lần có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng T 01 cuộn dây bính 55mm khối lượng 160kg, trị giá 15.200.000đ và 01 cuộn dây bính 55mm khối lượng 190kg, trị giá 18.050.000đ. Tổng giá trị tài sản T đã chiếm đoạt là 33.250.000đ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để có tiền thỏa mãn cho việc chơi game cờ bạc, bị cáo tỏ thái độ tham lam, liều lĩnh bất chấp hậu quả, chỉ trong thời gian ngắn đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, gây hoang mang, lo lắng và bức xúc trong nhân dân. Do đó, cần phải xử phạt thật nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo hai lần phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tuy nhiên, bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo nên căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- 01 USB chứa dữ liệu camera ghi lại hành vi phạm tội của T là vật chứng nên lưu theo hồ sơ vụ án.

- Số tiền 1.000.000đ do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách

nhà nước.

[6] Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[7] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều luật và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Văn T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13-01-2020.

2. Xử lý vật chứng:

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB được niêm yết trong phong bì màu trắng có dấu mộc của Cơ quan điều tra Công an thành phố V và chữ ký của Mai Tuấn S, Trần Văn T và Nguyễn Xuân P.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), theo Biên lai thu tiền số 0000766 ngày 09-4-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm; người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. Vũng Tàu;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức